

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày 27 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Quy

Ông Vũ Anh Bắc

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hồng Phúc – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/HSST- QĐ ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: **Hoàng Tiến D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/7/1981, tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Xuân S (đã chết) và con bà Vũ Thị N, sinh năm 1956; Vợ: Ngô Thị Thanh D, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: không; Tiền án: bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 01/2015/HS – ST ngày 07/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 139, các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 53 và khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Hoàng Tiến D 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Ngày 07/01/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo, tính đến lần phạm tội này bị cáo D chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/5/2018 đến ngày 30/5/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Xuân H, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ 25, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

2. Chị Ngô Thị Thanh D1, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 1, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Hữu T, sinh năm: 1985;

Nơi ĐKHKT: Tổ 10, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Địa chỉ: Tổ 23, phường Đ, thành phố C, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Đỗ Xuân H và Hoàng Tiến D quen biết nhau từ trước, H biết nhà D ghi lô tô cho Công ty xổ số kiến thiết Lai Châu (Vợ D đăng ký làm đại lý ghi lô tô cho Công ty xổ số kiến thiết Lai Châu, mỗi khi vợ D bận D ra ghi lô tô giúp vợ). Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 24/5/2018 H đến bàn ghi lô tô của D tại tổ 1, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đưa cho D 10.000.000đồng để ghi lô tô cho Lê Hữu T (H với T có quen biết nhau từ trước). T với H có thỏa thuận từ trước là sau khi T nhắn tin cho H các số lô tô thì H sẽ gửi vào số điện thoại của D (0917.316.312). Đến 17 giờ 53 phút cùng ngày, D nhận được tin nhắn từ số điện thoại 01234.834.353 của H ghi 10 số lô tô 02 số, mỗi số 500.000 đồng và 10 số lô tô 03 số mỗi số 600.000đồng, tổng là 11.000.000đồng. Do đã nhận của H 10 triệu đồng, nên D nhắn tin lại cho H là còn nợ 1.000.000đồng. D không ghi vé lô tô đưa cho H, không vào bảng kê hay nộp cuống vé cho Công ty xổ số kiến thiết Lai Châu mà xác định nếu H trúng, D sẽ tự trả thưởng cho H. Khi về nhà D đưa 10.000.000đồng cho vợ là Ngô Thị Thanh D1 (khi đưa D không nói ngay cho D1 biết là tiền H ghi lô tô D giữ lại) rồi lấy điện thoại của D1 chụp lại nội dung tin nhắn mà H gửi vào số điện 0917.316.312 của D và xóa toàn bộ nội dung tin nhắn của H trong điện thoại của D. Sau đó bà Đặng Thị H (mẹ đẻ D1) có hỏi vay tiền sửa nhà nên D1 đã đưa số tiền 10.000.000đồng cho bà H.

Khoảng 19 giờ cùng ngày H và T đến nhà D để yêu cầu trả thưởng vì trong tin nhắn lưu trên điện thoại của H có số 76 và 876 là số trúng thưởng theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 24/5/2018. D không đồng ý trả thưởng vì cho rằng trong tin nhắn H gửi D ngày 24/5/2018 không có số 76 và 876 mà là số 26 và số 326. Do hai bên không giải quyết được nên H và T đã đến công an trình báo.

Trên cơ sở đơn trình báo của T và H ngày 24/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã tạm giữ 01 điện thoại Iphone 8 plus màu hồng của Ngô Thị Thanh D1; 01 điện thoại Sam sung GalaxyJ5 Prime màu trắng, hồng của Hoàng Tiến D; 01 điện thoại Oppo CPH1613 màu trắng của Đỗ Xuân H. Cùng ngày bà H đã tự nguyện giao nộp 10.000.000đồng mà D1 cho bà H vay với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Kết quả điều tra xác định, Đỗ Xuân H và Lê Hữu T ghi lô tô 10.000.000đồng của Công ty xổ số kiến thiết Lai Châu thông qua đại lý bán lô tô của vợ D, D tự ý đứng ra nhận làm chủ đề nhận ghi số lô tô mà T, H báo ghi thông qua tin nhắn điện thoại nên Đỗ Xuân H, Lê Hữu T không phạm tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết luận giám định số 3108/C54 – P6 kết luận: Không đủ cơ sở để xác định nội dung tin nhắn gửi đi và đến trong điện thoại di động nhãn hiệu Oppo

CPH1613 màu trắng của Đỗ Xuân H có bị chỉnh sửa, thay đổi nội dung hay không, không tìm thấy phần mềm chỉnh sửa tin nhắn SMS trong điện thoại Samsung Galaxy J5 Prime ngày 24/5/2018 của Hoàng Tiến D; không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh chụp lại tin nhắn lưu trong điện thoại Iphone 8Plus của Ngô Thị Thanh D1.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra lệnh thu giữ, thư tín, điện tín, bưu phẩm, bưu kiện tại Tổng công ty hạ tầng mạng VNPT để thu giữ nội dung tin nhắn đi, tin nhắn đến của số thuê bao 0917.316.312 của Hoàng Tiến D và số thuê bao 01234.834.353 của Đỗ Xuân H trong ngày 24/5/2018 nhưng không thu được nội dung tin nhắn đi và tin nhắn đến trong ngày 24/5/2018 của hai số thuê bao trên. Do đó, không có cơ sở xác định việc trùng thưởng hay không trùng thưởng của Đỗ Xuân H.

Cáo trạng số 35/CT – VKSTP ngày 16/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo Hoàng Tiến D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến về các kết luận, hay bản Cáo trạng nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Xuân H, chị Ngô Thị Thanh D1 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt anh H có đề nghị xin lại chiếc điện thoại Oppo CPH1613 màu trắng, chị D1 đề nghị xin lại điện thoại Iphone 8 plus màu hồng bị cơ quan điều tra thu giữ.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D từ 06 đến 09 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án; Xử lý vật chứng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền bị cáo do phạm tội mà có 10.000.000đồng; tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J5 Prime màu trắng, hồng của Hoàng Tiến D là công cụ, phương tiện phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 24/5/2018 tại khu vực tổ 01, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu Hoàng Tiến D đã sử dụng điện thoại ghi lô tô trái quy định của Nhà nước cho Đỗ Xuân H với 10 số lô tô 02 số mỗi số 500.000đồng và 10 số lô tô 03 số mỗi số 600.000đồng với tổng số tiền là 11.000.000đồng. D không ghi vé lô tô đưa cho H, không ghi số lô tô của H vào bảng kê hay nộp cuống vé cho Công ty xổ số kiến thiết Lai Châu mà xác định nếu H trúng D sẽ trả thưởng cho H.

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Hoàng Tiến D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi đánh bạc nhằm được thua bằng tiền. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, hơn nữa còn ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Hoàng Tiến D cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm nhân dân thành phố Lai Châu hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Tiến D có 01 tiền án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ngoài ra bị cáo còn cung cấp nhiều thông tin, tài liệu giúp Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện tội phạm của vụ án khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu cũng đã có văn bản số 185/CV ngày 25/9/2018 về việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Tiến D, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Hoàng Tiến D ra khỏi đời sống xã hội nhằm giáo dục, răn đe, giúp đỡ bị cáo cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét bị cáo bị tạm giữ từ 23 giờ 55 phút ngày 24/5/2018 đến 22 giờ 50 phút ngày 30/5/2018 là phù hợp với quy định của pháp luật về việc tạm giữ, tuy nhiên thực hiện nguyên tắc có lợi cho bị cáo khấu trừ cho bị cáo 07 ngày tạm giữ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, công việc và thu

nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 10.000.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ là tiền do phạm tội mà bị cáo có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Xét 01 điện thoại Sam sung GalaxyJ5 Prime màu trắng, hồng của Hoàng Tiến D là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với 01 chiếc điện thoại Oppo CPH1613 màu trắng thu giữ của anh Đỗ Xuân H và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus màu hồng thu giữ của chị D1, xét không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho anh H và chị D1 theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Hoàng Tiến D.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến D phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến D **06** (Sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 07 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành **05** (Năm) tháng **23** (Hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)

- Tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Sam sung GalaxyJ5 Prime màu trắng, hồng của Hoàng Tiến D.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại Oppo CPH1613 màu trắng cho anh Đỗ Xuân H và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus màu hồng cho chị Ngô Thị Thanh D1.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hoàng Thị Vân Anh